

Số: 31/BC-MNNH

Tư Nghĩa, ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đơn vị: Trường Mầm non Nghĩa Hòa, xã Tư Nghĩa
2. Địa chỉ: Thôn Hòa Bình, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.
- Email: c0Nghĩa Hòa.tunghia@quangngai.edu.vn
3. Loại hình: Trường Mầm non công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Tư Nghĩa trực tiếp quản lý.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường:

- Sứ mệnh:

Trường Mầm non Nghĩa Hòa đã và đang tạo dựng được môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cao, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỉ luật, kỷ cương, biết đoàn kết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ. Xây dựng được mối quan hệ thân thiện, gần gũi giữa cô và phụ huynh; cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ.

- Tầm nhìn:

Trường Mầm non Nghĩa Hòa phấn đấu luôn là một ngôi trường hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm, chất lượng và hiệu quả, có đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, trẻ có những kỹ năng cơ bản để vào lớp 1. Một môi trường rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, có những kỹ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống.

- Mục tiêu của nhà trường

Xây dựng chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Tổ chức thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giúp trẻ phát triển toàn diện. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

5. Quá trình hình thành và phát triển của nhà trường

Trường Mầm non Nghĩa Hòa ngày nay được kế thừa và phát triển qua nhiều giai đoạn. Trước đây là Trường Mẫu giáo xã Nghĩa Hòa. Trường được thành lập ngày 05/7/1999 theo Quyết định số 290/QĐ-UB của UBND huyện Tư Nghĩa, trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa quản lý. Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, trường chuyển sang loại hình trường công lập với tên gọi trường Mầm non Nghĩa Hòa từ tháng 4 năm 2011 theo Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của UBND huyện Tư Nghĩa, trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tư Nghĩa. Đến thời điểm hiện tại trường Mầm non Nghĩa Hòa, trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa. Ngay từ khi mới thành lập trường có nhiều điểm, nằm rải rác ở các thôn, trường lớp còn nhiều khó khăn như: thiếu đồ dùng, trang thiết bị, phòng chức năng... Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và Kiểm định chất lượng cấp độ 3 vào tháng 10/2017. Hiện tại trường có 10 phòng học, có 01 phòng nghệ thuật, 01 phòng hội đồng, 01 phòng hiệu trưởng, có các nhà vệ sinh cho trẻ sử dụng, có 02 bếp ăn, có sân chơi với các đồ chơi ngoài trời cho trẻ hoạt động.

Trường có bề dày về thành tích 25 năm và có uy tín trong chăm sóc Giáo dục trẻ mầm non. Trong những năm qua được sự quan tâm của Sở Giáo dục & Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi, UBND xã Tư Nghĩa, Phòng Văn hoá xã hội và đặc biệt là sự quan tâm, phối hợp của phụ huynh đã tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường tổ chức tốt các hoạt động, được xã hội và cộng đồng ghi nhận.

Nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Hàng năm đều hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trường được UBND huyện khen, UBND tỉnh khen công nhận tập thể lao động xuất sắc.

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương về các hoạt động của trường.

Trường có Chi bộ nên thuận tiện cho việc lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

6. Thông tin người đại diện:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Lệ Thu
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Nghĩa Hòa
- Số điện thoại: 0388457162
- Gmail: lethunghiadien81@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

Trường Mầm non Nghĩa Hòa được thành lập theo quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 05 tháng 07 năm 1999 với tên Trường mẫu giáo Nghĩa Hòa và được đổi tên thành Trường Mầm non Nghĩa Hòa theo Quyết định số 712/QĐ-

UBND ngày 22/4/2011 của UBND huyện Tư Nghĩa, nay trực thuộc UBND xã Tư Nghĩa;

Nhà trường có Hội đồng trường theo quyết định số 5166/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 của UBND huyện Tư Nghĩa, quyết định về việc kiện toàn Hội đồng trường, trường Mầm non Nghĩa Hòa, nhiệm kỳ 2022-2027.

Đồng chí Nguyễn Thị Lệ Thu được điều động và bổ nhiệm làm Hiệu trưởng theo quyết định 6122/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND huyện Tư Nghĩa về việc điều động và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Lệ Thu giữ chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Nghĩa Hòa.

Đồng chí Huỳnh Thị Minh Phương được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng theo quyết định số 3726/QĐ-UBND ngày 09 tháng 06 năm 2025 của UBND huyện Tư Nghĩa

Đồng chí Trần Thị Như Vy được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng theo quyết định số 444/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 của UBND huyện Tư Nghĩa.

Nhà trường có quy chế tổ chức hoạt động, phân công chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho từng thành viên trong ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn và các thành viên trong tổ. Nhà trường xây dựng chiến lược dài hạn, trung hạn và kế hoạch ngắn hạn, có quy chế dân chủ, các nghị quyết của Hội đồng trường, các quy định về quản lý nhân sự, hành chính, tài chính.

Trường có Chi bộ độc lập với 19 Đảng viên. Trong đó: 17 Đảng viên chính thức.

Ban Đại diện Cha mẹ học sinh: Đồng chí Lê Hoài Thương -Trưởng ban

Có 2 tổ: Tổ chuyên môn và Tổ Văn phòng

Tổ trưởng Tổ chuyên môn: Ngô Thị Ly và 26 tổ viên

Tổ trưởng Tổ Văn phòng: Đặng Thị Hồng Minh và 03 tổ viên

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ:

Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 33 người. Trong đó

- Cán bộ quản lý: 03 người. Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm: 03 người:

- Giáo viên biên chế: 20 người. Trình độ chuyên môn: Đại học 12 người, cao đẳng 06 người, 02 trung cấp.

- Nhân viên cấp dưỡng: 06 người: Trình độ chuyên môn: Trung cấp: 04, Sơ cấp: 1, 01 có giấy chứng nhận bồi dưỡng kiến thức về VSATTP.

- Nhân viên kế toán: 01 người. Trình độ chuyên môn: Đại học kế toán: 01

- Nhân viên y tế: 01 người. Trình độ chuyên môn: Cao đẳng

- Nhân viên bảo vệ: 02 người. Không bằng cấp

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý xếp loại chuẩn nghề nghiệp năm học 2024-2025:

- Cán bộ quản lý: 03 đạt loại tốt: 01, tỷ lệ 33,3%, khá: 02, tỷ lệ 66,6%
- Giáo viên: 20 người. Trong đó: tốt 6 giáo viên đạt 30%, khá 14 giáo viên đạt 70%.

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

- Cán bộ quản lý hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên trong năm học: 03 người;
- Giáo viên hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên trong năm học: 20 người

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Trường có tổng diện tích đất là 3711,4 m², diện tích bình quân 12,33m²/1 trẻ.

Khối phòng hành chính quản trị: 02 phòng (01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng họp)

Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em: 10 phòng

Khối phòng phụ trợ: 01 phòng (Phòng âm nhạc)

Trang thiết bị phục vụ học tập mặc dù được cấp phát và mua bổ sung thường xuyên nhưng còn thiếu nhiều.

Một số thiết bị đồ dùng đồ chơi được cấp đã lâu nên cũ hỏng, đồ chơi ngoài trời cấp phát đã lâu nên hư hỏng, nhà trường có sửa chữa nhưng không cải thiện đáng kể.

Thiếu bộ thiết bị tối thiểu cho 04 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi được phòng cấp trên 5 năm nên đa số hư hỏng không sử dụng được.

Máy Kidsmart dùng cho trẻ 5 tuổi được trang bị 02 máy mới tuy nhiên vẫn chưa đảm bảo cho 04 lớp là sử dụng.

Thiếu 100 bộ bàn ghế học sinh.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

* Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025:

Hàng năm thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục, thu thập minh chứng theo từng tiêu chí và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, kết quả:

Số lượng/ Tỷ lệ	Mức 1 (25 tiêu chí)		Mức 2 (25 tiêu chí)		Mức 3 (19 tiêu chí)		Mức 4 (6 tiêu chí)	
	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
Số lượng	19/25	6/25	20/25	5/25	11/19	8/19	0	6
Tỷ lệ %	76	24	80	20	57,9	42,1	0	100

* Kết quả tự đánh giá: Nhà trường chưa đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

Nhà trường tiếp tục tham mưu với lãnh đạo cấp trên đầu tư xây dựng CSVC để đảm bảo các điều kiện đề nghị kiểm tra công nhận trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và đạt kiểm định chất lượng mức độ 2 trong năm 2028.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

- Năm học 2024-2025 nhà trường có 10 nhóm lớp (trong đó có 9 lớp mẫu giáo, 01 nhóm nhà trẻ) với tổng số học sinh 307 (trong đó học sinh mẫu giáo 277, học sinh nhà trẻ 30). Bình quân 30,7 học sinh/ nhóm lớp; số trẻ em học 2 buổi/ngày: 307 đạt 100%; 100% trẻ được nuôi ăn bán trú, 100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ một năm 1 lần. Kết quả cụ thể: trẻ phát triển cân nặng bình thường về chiều cao và cân nặng đạt 100%.

Năm học 2024-2025 trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi trên địa bàn.

Học kỳ I, năm học 2025- 2026, nhà trường có 10 nhóm lớp (trong đó có 9 lớp mẫu giáo, 01 nhóm nhà trẻ) với tổng số học sinh 305 (trong đó học sinh mẫu giáo 274, học sinh nhà trẻ 31); số trẻ em học 2 buổi/ngày: 305 đạt 100%; 100% trẻ được nuôi ăn bán trú, 100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ một năm 1 lần. Kết quả cụ thể: trẻ phát triển cân nặng bình thường 304/305, tỉ lệ 99,67%, trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân 01/305, tỉ lệ 0,33%. Trẻ có chiều cao phát triển bình thường 304/305, tỉ lệ 99,67%.

2. Nhà trường thực hiện chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

* Kết quả đánh giá trẻ toàn trường theo các lĩnh vực: 307 trẻ

Mẫu giáo: Thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, thẩm mỹ, tình cảm và kỹ năng xã hội

Nhà trẻ: Thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

- 100% trẻ mẫu giáo được đánh giá các mục tiêu theo chương trình giáo dục mầm non, kết quả đạt tỷ lệ 97%, riêng lớp Lá đạt tỷ lệ 100% và đủ điều kiện vào lớp 1.

- 100% trẻ nhà trẻ được đánh giá giữa giai đoạn, cuối giai đoạn, cuối độ tuổi và kết quả đạt tỷ lệ 95%.

Chất lượng tổ chức các hoạt động ngày hội ngày lễ đạt tỷ lệ 100%. Tỷ lệ bé chuyên cần đạt 97%. Tỷ lệ bé ngoan đạt tỷ lệ 95%

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Công khai tài chính năm 2025

a, Nhà trường thực hiện công khai quyết toán kinh phí năm 2025 chi tiết như sau:

Tồn Học phí năm 2024 chuyển sang: 16.387.000 đồng

STT	Nội dung	Quyết toán DT (Đồng)
A	Tổng số thu, chi tiền học phí	133.985.000
1	Số thu phí, lệ phí	133.985.000
a	Học phí	32.252.500
b	Nhận cấp bù học phí	101.732.500
2.	Chi từ nguồn thu phí được để lại	40.805.238
2.1	Chi giáo dục mầm non	40.805.238
a	Chi cho con người	16.387.000
b	Chi hoạt động	24.418.238
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Chi giáo dục mầm non	5.513.350.337
1.1	Kinh phí chi nhiệm vụ thường xuyên	4.774.439.197
	Chi cho con người	4.422.336.109
	Chi hoạt động	352.103.088
1.2	Kinh phí chi nhiệm vụ không thường xuyên	
	Tiền thưởng	232.903.640
	Kinh phí sửa chữa, bảo dưỡng, mua sắm bổ sung cơ sở vật chất	359.625.000
	Cấp bù miễn, giảm học phí	101.732.500
	Hỗ trợ ăn trưa trẻ 3,4,5 tuổi	7.200.000
	Hỗ trợ CPHT cho trẻ 3,4,5 tuổi	3.450.000
1.3	Kinh phí cải cách tiền lương	
	Chi con người	

b. Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về miễn giảm học phí và hỗ trợ ăn trưa, chi phí học tập đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội năm 2025.

STT	Nội dung	Số tiền(Đồng)
	Đối tượng miễn, giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ	21.262.500
	Đối tượng miễn, giảm học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ	80.470.000
1	Hỗ trợ ăn trưa trẻ 3,4,5 tuổi	7.200.000
2	Hỗ trợ chi phí học tập	3.450.000

c. Số dư NS các quỹ năm 2025: 129.266.548 đồng

- Quỹ tiền mặt: 0 đồng
- Quỹ tiền gửi học phí : 109.566.762 đồng
- Tiền gửi khác(BHXXH trích trả):19.699.786 đồng

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

* Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06

- Nhà trường thường xuyên chỉ đạo cán bộ, giáo viên nhân viên thực hiện tốt Đề án 06, có 100% cán bộ, viên chức và người lao động đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến, làm thẻ CCCD và đăng ký tài khoản định danh điện tử. Kết quả đã đồng bộ và định danh được 33 CBGVNV và 307 học sinh có định danh cá nhân trên cơ sở dữ liệu ngành. 100% giáo viên tham gia lớp tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học, được cấp giấy chứng nhận.

- Triển khai thực hiện thu, thanh toán không dùng tiền mặt tại trường.
- Tiếp tục xây dựng trang thông tin điện tử của trường hoạt động có hiệu quả.
- 100% GV biết ứng dụng và sử dụng CNTT có hiệu quả trong giảng dạy.
- Thực hiện tốt việc sử dụng các phần mềm phục vụ cho việc quản lý nhân sự và CSGD trẻ như: kế toán, phổ cập giáo dục, quản lý nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành, cán bộ công chức, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, PHT, giáo viên, quản lý văn bản...
- 100% cán bộ giáo viên trong trường biết sử dụng máy vi tính, soạn bài và soạn thảo các văn bản trên máy vi tính.

- Khuyến khích những giáo viên có tay nghề sử dụng CNTT thành thạo và xây dựng kho học liệu điện tử của trường.

- 100% CB, GV, NV và phụ huynh tham gia công tác “Bình dân học vụ số”. Tham gia hướng dẫn người dân cùng thực hiện.

2. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

+ Việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ

Xây dựng kế hoạch triển khai kiểm tra theo đúng thời gian quy định và đạt kết quả tốt.

- Các cuộc kiểm tra được phân loại theo từng lĩnh vực, cụ thể:

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên: thường xuyên hàng ngày.

Số lượng giáo viên đã kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên 20/20 tổng số giáo viên. Đạt 100%.

Số lượng giáo viên đã kiểm tra về thực hiện quy chế chuyên môn, các nội dung chuyên đề xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích 20/20 tổng số giáo viên. Đạt 100%.

- Tổng số các thành viên trong Ban KTNB: 4 người.

- Việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn; giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo (*có sổ theo dõi tiếp dân: số lượt công dân được tiếp; số đơn tiếp nhận; số đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết, số vụ (kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo) thuộc thẩm quyền đã giải quyết/số vụ thuộc thẩm quyền phải giải quyết...*)

+ Trong năm học nhà trường không nhận được đơn thư khiếu nại. Số lượt tiếp công dân: 0 cuộc

+ Trong công tác thực hiện việc kiểm tra nội bộ, việc thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chi tiết và triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật các văn bản chỉ đạo kiểm tra cụ thể của các cấp và kế hoạch kiểm tra của nhà trường tới toàn bộ cán bộ, giáo viên trong nhà trường nắm được để thực hiện.

+ Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác PCTN nhà trường đã bám sát các văn bản của cấp trên để chỉ đạo thực hiện, tuyên truyền, phổ biến pháp luật khiếu nại, tố cáo vào một số buổi sinh hoạt hội đồng sư phạm. 100% CB, GV, NV tham gia.

+ Việc thiết lập, lưu trữ hồ sơ kiểm tra; sử dụng kết quả kiểm tra của đơn vị: Căn cứ Thông tư 27/2016/TT-BNV ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục; Nhà trường sắp xếp và lưu trữ bảo quản hồ sơ đúng quy định.

3. Công tác cải cách hành chính, phổ biến, giáo dục pháp luật, văn thư, lưu trữ

a) Công tác cải cách hành chính:

- Đã lồng ghép, đưa các nội dung, thông tin về CCHC trong các buổi họp, tuyên truyền, phổ biến công tác CCHC trong nhà trường. Việc cập nhật, công bố thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên các thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường đã chỉ đạo đã niêm yết công khai thủ tục hành chính tại bảng tin của nhà trường.

- Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện tốt việc cập nhật cơ sở dữ liệu ngành; nâng cao nhận thức của viên chức, phụ huynh, học sinh, người dân về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của chuyển đổi số. Công tác chuyển đổi số được nhà trường tích cực thực hiện hướng đến mục tiêu nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, chất lượng dạy và học.

b) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai trong nhà trường, triển khai các văn bản chỉ đạo của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành, quản lý của các cơ quan.

Nhà trường phổ biến giáo dục về an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại, bắt cóc trẻ em, Bảo vệ môi trường, cách phòng chống cháy nổ, phòng chống bạo lực gia đình... bằng nhiều hình thức như phổ biến, tập huấn cho giáo viên, dạy trẻ kĩ năng thoát hiểm, kĩ năng tham gia giao thông, cách cài đội mũ bảo hiểm, cách phòng vệ khi người khác bắt cóc, xâm hại thân thể, cách bảo vệ môi trường... qua các giờ học, các giờ chơi, qua zalo, facebook, trang thông tin điện tử của trường...tuyên truyền tới phụ huynh về phòng chống bạo lực gia đình qua các bức tranh, các bài tuyên truyền trên bảng tin, các khẩu hiệu trong khuôn viên trường, tuyên truyền không được sử dụng pháo nổ trong dịp Tết Nguyên đán.

c) Công tác văn thư lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước:

- Thực hiện tốt công tác văn thư lưu trữ, lưu trữ theo đúng trình tự quy định

- Về lưu giữ, bảo quản, sử dụng văn bản mật: mọi văn bản, tài liệu mật được lưu giữ, bảo quản chặt chẽ và sử dụng đúng mục đích, sau khi xử lý xong được phân loại, lưu giữ vào hồ sơ, cất vào tủ, không tự động mang ra khỏi cơ quan.

- Về tiêu hủy, vật mang bí mật nhà nước phải đúng nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, phương thức, hình thức... thực hiện theo Điều 11, Thông 33/2015/TT-BCA.

- Các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ BMNN trong công tác văn thư, được nhà trường tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về văn thư, lưu

trữ đảm bảo an toàn các nội dung BMNN chứa đựng trong văn bản, tài liệu, góp phần bảo vệ vững chắc an ninh nội bộ, giữ vững ổn định chính trị, phục vụ đắc lực sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

4. Công tác truyền thông; thi đua, khen thưởng

a) Công tác truyền thông

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch truyền thông, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước, Chính phủ; của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi, Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tư Nghĩa. Việc triển khai các Nghị quyết của Đảng, Quốc Hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, công tác chỉ đạo, điều hành của ngành giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng và toàn ngành đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo tới toàn thể các cán bộ quản lý, các giáo viên, nhân viên.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông

+ Truyền thông các nội dung về chương trình chăm sóc giáo dục trẻ, các hoạt động trong nhà trường như: Ứng dụng các phương pháp đổi mới, hoạt động các ngày lễ, ngày hội, xây dựng môi trường học tập, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia, cách phòng chống dịch bệnh, cách ăn uống khoa học đủ chất...

+ Số lượng bài đăng trên trang thông tin của nhà trường: 100 bài

b) Công tác thi đua, khen thưởng

- Xây dựng tiêu chí thi đua, phát động thi đua năm học 2025-2026 đưa ra tiêu chí thi đua tới toàn thể CBGVNV.

- Thực hiện kế hoạch, biện pháp tổ chức, nội dung thi đua trong nhà trường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, công tác thi đua, khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt.

- Cuối năm học Hội đồng thi đua họp bình xét CBGVNV có thành tích xuất sắc và đề nghị cấp trên khen thưởng trong năm học kết quả như sau:

+ 33 đồng chí đạt danh hiệu Lao động tiên tiến

+ 05 đồng chí đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

+ 06 đồng chí UBND huyện khen

+ Tập thể LĐTĐ và UBND huyện khen.

(Quyết định số 3941/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa về việc khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm học 2024-2025).

+ Tập thể lao động xuất sắc.

+ Có 01 đồng chí được UBND tỉnh tặng bằng khen

(Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc ngành giáo dục và Đào tạo huyện Tư Nghĩa.)

- Thực hiện tốt phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, viết cam kết đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và các cuộc vận động, phong trào thi đua khác.

- Từ đầu năm học nhà trường triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm tại nhà trường trong năm học 2024-2025, cuối năm học Hội đồng chấm sáng kiến đánh giá, chấm điểm có 04 sáng kiến đạt đã chọn 04 sáng kiến đề nghị Hội đồng xét duyệt sáng kiến Ngành Giáo dục cấp huyện xét duyệt và kết quả: 04 sáng kiến (Quyết định số 3160/QĐ-UBND ngày 23/5/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa về việc công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn huyện cho các cá nhân thuộc ngành giáo dục, năm học 2024-2025).

Trên đây là các nội dung công khai năm 2025, Trường Mầm non Nghĩa Hòa trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lệ Thu